

Bản án số:08 /2023/HSST
Ngày: 21/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Phú
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dềnh Bá Lòng, ông Lầu Bá Dì
Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N.
Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh N tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 21/02/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Phò C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/4/1964; Nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện K, tỉnh N; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 4/10; Họ tên cha: Lương Văn L – Đã chết; Họ và tên mẹ: Lương Thị K – Đã chết; Vợ: Lương Mẹ C - Sinh năm 1960; Con: Có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2000; Hiện vợ, con bị cáo cư trú tại: Bản H, xã K, huyện K, tỉnh N; Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 02/4/2022 bị Chủ tịch UBND xã K, huyện K ra Quyết định số 69/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 16/8/2022 bị TAND huyện K ra Quyết định số 107/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng (Chưa thi hành); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N- Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn Hùng - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 24/9/2022, thực hiện quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Công an xã K, huyện K, tỉnh N phối hợp với Đoàn biên phòng Keng Đu, Bộ đội biên phòng tỉnh N đến nhà Lương Phò C tại bản H, xã K, huyện K để vận động đưa C đi cai nghiện. Quá trình làm việc phát hiện C đang cất giấu trong túi quần trước bên phải 01 khối kim loại màu nâu, hình bầu dục, một

đầu gắn kim loại hình mỏ vịt (nghỉ là vũ khí quân dụng). Cơ quan Công an đã lập biên bản làm việc tiến hành điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Vào khoảng tháng 8/2021, Lương Phò C đi bộ từ nhà ra đường ở bản H, xã K, huyện K có gặp một người đàn ông nói tiếng dân tộc Khơ Mú (C không biết rõ tên tuổi, địa chỉ). Quá trình nói chuyện, C hỏi: “*Anh có biết ai bán lựu đạn không?*”, người đàn ông đó trả lời: “*Có mang theo một quả, nếu anh mua thì tôi bán cho*”, C hỏi: “*Bao nhiêu tiền?*”, người đàn ông báo giá 60.000 kíp Lào. Sau đó hai bên thống nhất giá quả lựu đạn là 50.000 kíp Lào. Lương Phò C đưa tiền cho người đàn ông đó và cầm quả lựu đạn về nhà cất giấu dưới giường ngủ của mình, thỉnh thoảng đem ra lau chùi mục đích sử dụng để đánh cá hoặc phòng thân khi đi rừng. Đến khoảng 21 giờ, ngày 24/9/2022, C lấy quả lựu đạn nói trên bỏ vào túi quần bên phải đang mặc để đi vào rừng săn thú, lúc chuẩn bị ra khỏi nhà thì bị tổ công tác Công an xã K, huyện K, Đoàn biên phòng Keng Đu phát hiện, Lương Phò C tự nguyện giao nộp cho tổ công tác.

Ngày 25/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện K ra quyết định trưng cầu giám định đối với quả lựu đạn thu giữ của Lương Phò C.

Kết luận giám định số 6437/KL-KTHS, ngày 26/9/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an xác định: “*Mẫu vật gửi đến giám định là lựu đạn vỏ bằng kim loại dạng mỏ vịt. Quả lựu đạn này vẫn còn tính năng tác dụng gây nổ được. Đối chiếu mục a, khoản 2 Điều 1, Luật số 50/2019/QH14 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì quả lựu đạn này thuộc vũ khí quân dụng*”

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ gồm 01 quả lựu đạn vỏ bằng kim loại dạng mỏ vịt hiện đang được bảo quản tại kho K70 Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N.

Tại bản cáo trạng số 12/CT - VKS ngày 27/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N đã truy tố bị cáo Lương Phò C về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Ngày 27/12/2022 VKSND tỉnh N đã ban hành quyết định số 47/QĐ-VKS-P1 về việc phân công Viện kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự đối với vụ án Lương Phò C “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh N giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Lương Phò C từ 18 đến 24 tháng tù.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thống nhất như quan điểm bào chữa của người bào chữa, không có tranh luận gì thêm

Lời nói sau cùng, bị cáo nói: Hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận:

Khoảng 21 giờ ngày 24/9/2022, tại bản H, xã K, huyện K, tỉnh N, Lương Phò C đang cất giấu 01 quả lựu đạn vỏ bằng kim loại dạng mỏ vịt (thuộc vũ khí quân dụng) bên trong túi quần bên phải đang mặc thì bị tổ công tác Công an xã K, huyện K và Đoàn biên phòng Keng Đu – BĐBP tỉnh N phát hiện, thu giữ. Mục đích bị cáo tàng trữ quả lựu đạn là sử dụng để đánh cá hoặc phòng thân.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lương Phò C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS như bản cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hành vi đó không những đã xâm phạm đến an toàn công cộng mà còn có thể gây nhiều hệ lụy xấu khác cho xã hội. Vì vậy phải xử lý thật nghiêm hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên khi phạm tội bị cáo đang còn 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị TAND huyện K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Bị cáo chưa chấp hành)

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo Lương Phò C được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Từ việc đánh giá về tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Lương Phò C biết hành vi tàng trữ trái phép quả lựu đạn (vũ khí quân dụng) là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến an toàn công cộng mà còn có thể gây nguy hiểm và nhiều hệ lụy khác cho xã hội. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Điều đó cho thấy bị cáo là người thiếu ý thức tu dưỡng bản thân. Vì vậy phải có một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, cũng như góp phần phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ. Tuy nhiên xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét bị cáo hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong vụ án này theo lời khai của Lương Phò C, có người đàn ông đã bán quả lựu đạn cho C, tuy nhiên quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ để xử lý, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ gồm 01 quả lựu đạn vỏ bằng kim loại, dạng mỏ vịt hiện đang được bảo quản tại kho K70 Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N. Xét thấy đây là vũ khí quân dụng nên giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N để xử lý theo đúng quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Phò C phạm tội: *“Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”*.

Xử phạt: Bị cáo Lương Phò C **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 28/9/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lương Phò C.

2/Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N xử lý theo thẩm quyền vật chứng gồm: 01 quả lựu đạn vỏ bằng kim loại, một đầu có gắn với một đầu nổ, dạng mỏ vịt thu giữ tại Lương Phò C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh N và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N ngày 08/11/2022)

3/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lương Phò C phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Phò C có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Bộ CHQS tỉnh N;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Dềnh Bá Lồng

Lầu Bá Dì

Phan Văn Phú

